TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 08 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 472/2017/TLST – VHNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu:

+ Chị Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 39/14/21, hương lộ 6, ấp 6, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Nguyễn Hùng D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 39/14/21, hương lộ 6, ấp 6, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căc cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và công nhận thuận tình ly hôn ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và công nhận thuận tình ly hôn ngày 29 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và công nhận thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Hùng D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Hùng D.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Nhật H, sinh ngày 28/3/2013; Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/7/2017. Khi công nhận thuận tình ly hôn,

chị Th và anh D thỏa thuận với nhau là chị Th nuôi dưỡng cháu H và cháu N. Anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng (02 cháu là 3.000.000 đồng/tháng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2018 cho đến khi cháu H và cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi công nhận thuận tình ly hôn, anh D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Th, anh D mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Th đã nộp tại biên lai số 000789 ngày 18/12/2017 và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh D đã nộp tại biên lai số 000788 ngày 18/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Anh D còn phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Vĩnh Cửu;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức